

Phụ lục II: Mẫu công bố thông tin
(Ban hành kèm theo quy trình thực hiện công bố thông tin trên công thông tin điện tử UBCKNN và báo cáo UBCKNN)

CTCP THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /NBST-TCHC

Về việc công bố thông tin

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên TCPH: Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL
2. Mã chứng khoán: TNB
3. Trụ sở chính: Tầng 4 – 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: (08) 38 298 244 Fax: (08) 38 298 245– Email: thepnhabe@nbsteel.vn
5. Người thực hiện công bố thông tin: Trần Quang – Chủ tịch HĐQT
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2016**
8. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: www.nbsteel.vn

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng cảm ơn và mong nhận được sự giúp đỡ của UBCK Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

Tài liệu đính kèm: Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2016 *Trần Quang*

Người thực hiện công bố thông tin



Trần Quang

Số: 26/BC-NBST

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2016**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, Tòa nhà Văn phòng Đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP – 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 38 298 244 Fax: (08) 38 298 245 Email: thepnhabe@nbsteel.vn
- Vốn điều lệ: 115.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TNB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết	Ngày	Nội dung
1	81/NQ-ĐHĐCĐ	26/03/2016	<p>Tổng kết nhiệm vụ SXKD 2015, nhiệm vụ SXKD năm 2016</p> <p>Thông qua Báo cáo của BKS</p> <p>Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS</p> <p>Lựa chọn công ty kiểm toán, đổi tên công ty và sửa đổi Điều lệ, phân phối lợi nhuận</p> <p>Thông qua tờ trình về Dự án luyện thép</p> <p>Thông qua tờ trình xử lý tồn tại đợt phát hành cổ phiếu năm 2013</p> <p>Miễn nhiệm và Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT</p> <p>Các nội dung liên quan thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ</p>

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Trần Quang	CTHĐQT		5/5	100%	
02	Ông Lê Việt	Ủy viên		5/5	100%	
03	Ông Nguyễn Minh Tính	Ủy viên		5/5	100%	
04	Ông/ Mr. Nguyễn Hữu Khiên	Ủy viên	26/3/2016	2/5	40%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 26/3/2016
05	Ông Lê Minh Toàn	Ủy viên	26/3/2016	3/5	60%	ĐHĐCĐ bầu bổ sung ngày 26/3/2016
06	Ông Trương Bá Liêm	Ủy viên		5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 theo quy định;
- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, thu xếp nguồn vốn cho hoạt động SXKD;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, hàng tháng họp sơ kết với Ban lãnh đạo, chỉ đạo các cán bộ thuộc phòng chức năng tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường CK. Công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định;
- Xúc tiến việc tìm kiếm đối tác, nguồn vốn cho kế hoạch đầu tư Dự án luyện thép và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc lập báo cáo đề xuất đầu tư tại Nhơn Trạch, Đồng Nai trình các cấp phê duyệt theo thẩm quyền;

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không thành lập các tiểu ban, căn cứ vào công việc cụ thể đề giao Tổng giám đốc, các phòng chức năng giải quyết.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01	03/03/2015	Tổng kết nhiệm vụ SXKD 2015, nhiệm vụ SXKD năm 2016, chuẩn bị kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016
2	02	15/04/2016	Đánh giá kết quả SXKD Quý 1 và nhiệm vụ SXKD Q2/2016

3	03	12/07/2016	Đánh giá kết quả SXKD Quý 2 và nhiệm vụ SXKD Q3 và 6 tháng 2016
4	04	07/10/2016	Đánh giá kết quả SXKD Q3, 9 tháng và kế hoạch nhiệm vụ SXKD Q4/2016 Báo cáo về việc hủy 14 triệu cổ phần phát hành năm 2013, tình hình Dự án xưởng luyện thép
5	05	10/01/2017	Đánh giá kết quả SXKD Q4, cả năm 2016 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2017 Triển khai công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Quốc Thiều	Trưởng ban KS		5/5	100%	
02	Ông Bùi Văn Vĩnh	Ủy viên		5/5	100%	
03	Bà Cù Thị Thùy Linh	Ủy Viên		5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, các nội dung liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch năm 2016 và các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro để đề xuất những kiến nghị và giải pháp thích hợp cho ban điều hành;
- Xem xét đánh giá tình hình thực hiện công tác đầu tư, sửa chữa lớn;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính Quý và 6 tháng và năm 2016 nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của số liệu tài chính. Kiểm tra tình hình tồn kho, công nợ, chi phí trích trước.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Công ty đã có 03 cán bộ được cấp chứng chỉ quản trị công ty và sẽ tiếp tục bố trí sắp xếp để các thành viên tham dự các khóa đào tạo theo quy định.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty


1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 1*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *không có*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *không có*
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: *không có*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 2*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *không*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *không có*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP NHÀ BÈ
- VNSTEEL
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH
Trần Quang



V. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN

1. Danh sách về người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP		Đại diện vốn nhà nước	0106000848	06/02/2007	Hà Nội	91 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội	25/12/2007		
2	Trần Quang		Chủ tịch HĐQT					27/03/2012		
3	Lê Việt	058C884016	Tổng giám đốc					02/10/2011		
4	Nguyễn Minh Tính	009C018350	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc					01/04/2012		
5	Nguyễn Hữu Khiên		UV HĐQT						26/03/2016	ĐHCD TN 2016 miễn nhiệm TV HĐQT
6	Lê Minh Toàn		UV HĐQT					26/03/2016		ĐHCD TN 2016 bầu bổ sung vào HĐQT
7	Trương Bá Liêm		UV HĐQT					25/12/2007		
8	Nguyễn Quốc Thiệu		Trưởng Ban kiểm soát					30/03/2013		
9	Bùi Văn Vĩnh	058C602311	UV Ban kiểm soát					25/03/2015		
10	Cù Thị Thủy Linh		UV Ban kiểm soát					25/03/2015		



Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
11	Lê Phan Trường	058C601989	Phó Tổng giám đốc						01/03/2016	
12	Đỗ Ngọc Bằng		Phó Tổng giám đốc, Người đi được UQ CBTT					01/01/2013		
13	Nguyễn Quốc Anh Dũng		Kế toán trưởng					15/05/2010		



VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP		Đại diện vốn nhà nước	0106000848	06/02/2007	Hà Nội	91 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội	7.942.859	69,068%	
2	Trần Quang		Chủ tịch HĐQT					-		
	Trần Văn Quý		Cha					-		
	Trần Thị Thái Hà		Mẹ					-		
	Doãn Nguyệt Minh		Vợ					-		
	Trần Hoài		Em ruột					-		
3	Lê Việt	058C884016	Tổng giám đốc					10.100	0,088%	
	Dương Thị Kim Ngân		Vợ					-		
	Lê Anh Duy		Con					-		
	Lê Ngọc Quỳnh Anh		Con					-		
	Lê Thăng		Anh					-		

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Thủy Liễu		Chị					-		
	Lê Thương		Anh					-		
	Lê Giang		Anh					-		
4	Nguyễn Minh Tính	009C018350	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc					11.500	0,100%	
	Lê Thị Thiện		Mẹ					-		
	Lê Vũ Thu Thanh		Vợ					-		
	Nguyễn Thị Minh Duyên		Chị					-		
	Nguyễn Thị Minh Duyên		Chị					-		
	Nguyễn Thị Minh Duyên		Chị					-		
	Nguyễn Minh Đức		Anh					-		
5	Nguyễn Hữu Khiên		UV HĐQT					8.510	0,074%	ĐHCD TN 2016 miễn nhiệm TV HDQT
	Nguyễn Thị Tình		Mẹ					-		
	Hứa Thị Ngần		Vợ					-		



Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Ngọc Yến		Con					-		
	Nguyễn Thị Ngọc Ngân		Con					-		
	Nguyễn Ngọc Hân		Con					-		
	Nguyễn Thị Liên		Chị					-		
	Nguyễn Hữu Lai		Anh					-		
	Nguyễn Thị Sáu		Em					-		
	Nguyễn Thị San		Em					-		
	Nguyễn Hữu Bằng		Em					-		
6	Lê Minh Toán		UV HĐQT					-		ĐHCD TN 2016 bầu bổ sung vào HĐQT
	Nguyễn Thị Liên Hương		Vợ					-		
	Lê Nguyễn Phương Loan		Con					-		
	Lê Minh Toán		Con					-		
	Lê Mạnh Lực		Anh					-		

39383
 NG TY
 PHẦN
 NHÀ B
 STEEL
 P. HỒ CHÁ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Văn Sáng		Anh					-		
	Lê Thị Hằng		Em					-		
7	Trương Bá Liêm		UV HĐQT					-		
	Trương Bá Tùng		Cha					-		
	Phan Thị Thùy Linh		Vợ					-		
	Trương Thị Mỹ Liên		Chị					-		
	Trương Bá Thanh		Anh					-		
	Trương Bá Trung		Em					-		
	Trương Thị Mỹ Hạnh		Em					-		
8	Nguyễn Quốc Thiệu		Trưởng Ban kiểm soát					-		
	Nguyễn Quốc Hỷ		Cha					-		
	Nguyễn Thị Lễ		Mẹ					-		
	Nguyễn Thị Hồng		Vợ					-		
	Nguyễn Thị Thanh Hương		Chị ruột					-		
	Nguyễn Thị Thanh Hoa		Em ruột					-		



Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9	Bùi Văn Vĩnh	058C602311	UV Ban kiểm soát					3.437	0,030%	
	Bùi Văn Dĩnh		Cha					-		
	Nguyễn Thị Chúc		Mẹ					-		
	Phạm Thị The	058C601954	Vợ					72	0,001%	
	Bùi Thị Thu Thảo		Con					-		
	Bùi Trung Kiên		Con					-		
	Bùi Thị Yến		Em ruột					-		
	Bùi Văn Toàn	058C601945	Em ruột					1.220	0,011%	
	Bùi Thị Huyền		Em ruột					-		
10	Cù Thị Thủy Linh		UV Ban kiểm soát					-		
	Cù Năng Hà		Cha					-		
	Hàn Thị Mận		Mẹ					-		
	Bùi Đức Toàn		Chồng					-		
	Bùi Thái Duy		Con trai					-		
	Bùi Thùy Chi		Con gái					-		
	Cù Minh Đức		Anh ruột					-		

33936
 NG T
 Ồ PHÂN
 P NHÀ
 ISTEER
 TP HỒ C

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
11	Lê Phan Trường	058C601989	Phó Tổng giám đốc					3.220	0,028%	Nghi hưu từ 01/03/2016
	Lê Văn Trọng		Cha					-		
	Vũ Thị Hương		Vợ					-		
	Lê Vũ Trung Hiếu		Con					-		
	Lê Cao Thắng		Em					-		
	Lê Thúy Tâm		Em					-		
12	Đỗ Ngọc Bằng		Phó Tổng giám đốc, Người được UQ CBTT					-		
	Đỗ Thị Bưởi		Mẹ					-		
	Lê Thị Mỹ Chi		Vợ					-		
	Đỗ Thị Kim Loan		Chị ruột					-		
13	Nguyễn Quốc Anh Dũng		Kế toán trưởng					-		
	Nguyễn Thị Thu Hương		Vợ					-		

